

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12861/UBND-KGVX

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 2020

V/v thực hiện đẩy mạnh xã hội
hóa các dự án thuộc lĩnh vực văn
hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Để tăng cường và đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước và điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh; qua xem xét Văn bản số 2954/SKHĐT-QLN ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa các dự án thực lĩnh vực văn hóa-xã hội trên địa bàn tỉnh (đính kèm văn bản); Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Đối với các dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư - xã hội hóa không sử dụng đất công

Giao các Sở, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ quy định của Luật Đầu tư để lập hồ sơ đề nghị cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định đối với các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa theo quy định; trường hợp dự án đáp ứng các điều kiện về tiêu chí, quy mô, diện tích,... theo các quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 về việc ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ thì mới được xem xét, công nhận là dự án xã hội hóa và hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định.

2. Đối với dự án xã hội hóa có sử dụng đất công do nhà nước quản lý (không sử dụng tài sản công)

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ các quy định pháp luật liên quan và rà soát nhu cầu thực tế của địa



phương, đề xuất các dự án để kêu gọi xã hội hóa trên cơ sở đảm bảo các quy định sau:

Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và nhu cầu đầu tư của địa phương, rà soát, đề xuất các dự án để kêu gọi xã hội hóa trên cơ sở đảm bảo các quy định sau:

- Rà soát đối tượng, điều kiện về đất đai (nguồn gốc, hiện trạng khu đất), các quy hoạch (quy định phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng...) theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP.

- Rà soát các đối tượng theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP.

- Điều kiện các dự án rà soát, đề xuất: Dự án phải đáp ứng các điều kiện về tiêu chí, quy mô, diện tích,... theo các quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 1466/QĐ-TTg, Quyết định số 693/QĐ-TTg, Quyết định số 1470/QĐ-TTg.

Kết quả rà soát gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt công khai danh mục dự án đầu tư theo quy định, làm cơ sở triển khai thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP.

3. Đối với một số dự án sử dụng đất công, tài sản công do đơn vị sự nghiệp công lập quản lý để liên doanh, liên kết, góp vốn thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa

Giao Sở Tài chính căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP (bao gồm cơ sở cung cấp nước sạch), Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định liên quan, chủ trì phối hợp các Sở, ngành, địa phương, căn cứ nhu cầu phát triển của đơn vị, địa phương và các quy định nêu trên, rà soát, danh

mục dự án xã hội hóa, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, công khai danh mục dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa làm cơ sở để thực hiện các thủ tục tiếp theo theo quy định.

4. Đối với một số dự án sử dụng đất “công” để thực hiện dự án xã hội hóa tại các khu vực đô thị, khu vực đông dân cư, có điều kiện thuận lợi để đấu giá quyền sử dụng đất

Giao các Sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố chủ trì, rà soát các trường hợp đủ điều kiện để đấu giá quyền sử dụng đất thì ưu tiên hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án xã hội hóa, trường hợp không đủ điều kiện thì thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo các trường hợp nêu tại Mục 2 và Mục 3; trường hợp đủ điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất kiến nghị, đề xuất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong tháng 10 năm 2020 để tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh xử lý quy định của Luật Đất đai và các quy định liên quan.

5. Đối với các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư theo hình thức xã hội hóa có sử dụng đất “công” tài sản công

Các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động rà soát lại quá trình thực hiện xã hội hóa, trường hợp thực hiện chưa đảm bảo cơ sở pháp lý (theo quy định của pháp luật về xã hội hóa, pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công) thì kịp thời báo cáo, đề xuất tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định.

Trên đây là chỉ đạo triển khai thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đề nghị các Sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung nêu trên. Quá trình thực hiện có vướng mắc; kịp thời chủ động báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN, KTNS, THNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Tiến Dũng



UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2954 /SKHĐT-QLN

Đồng Nai, ngày 17 tháng 8 năm 2020

V/v thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa
các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa – xã
hội trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo đề nghị của Ban Chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số 1035/BCĐ ngày 22/5/2020 và Văn bản số 1613/BCĐ ngày 03/9/2019 về việc đề nghị hướng dẫn hoạt động đối với các Chương trình thuộc Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” cấp huyện. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Chương trình 13 (xã hội hóa hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường...) do Phòng Tài chính – Kế hoạch phụ trách.

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/05/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Để tăng cường và đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa – xã hội trên địa bàn tỉnh, phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi rà soát các quy định pháp luật có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo một số nội dung để đẩy mạnh việc thực hiện các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực văn hóa – xã hội trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Đối với các dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư - xã hội hóa không sử dụng đất công:

Đề nghị các đơn vị căn cứ theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014 để lập hồ sơ đề nghị cấp Quyết định chủ trương đầu tư theo quy định đối với các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa theo quy định.

Trường hợp, dự án đáp ứng các điều kiện về tiêu chí, quy mô, diện tích,...theo các quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008, Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013, Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về: Loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường...thì mới được xem xét, công nhận là dự án xã hội hóa và hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định.

2. Đối với dự án xã hội hóa có sử dụng đất công (không sử dụng tài sản công):

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 1 và Điều 16 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Căn cứ Điểm 1, 2 Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, quy định “1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được Nhà nước cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hóa theo hình thức cho thuê đất miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại các đô thị, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của địa phương quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực. **Mức tối đa là miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian của dự án; mức tối thiểu bằng mức ưu đãi theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về đầu tư**”.

- Căn cứ theo Điểm a Khoản 1 Điều 110 Luật Đất đai năm 2013, quy định miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất “Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại” và Điểm h Khoản 1 Điều 118 Luật Đất đai năm 2013, quy định các trường hợp được nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất “Giao đất, cho thuê đất đối với các trường hợp được giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất”.

Căn cứ Khoản 7 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, quy định về Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước “7. Việc miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh (xã hội hóa) thuộc lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường”.

Do đó, căn cứ theo Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ, đối với các dự án xã hội hóa phải được đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án xã hội hóa theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 1 và Điều 16 Nghị định;

Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị UBND tỉnh giao UBND các huyện, thành phố căn cứ nhu cầu đầu tư của địa phương để rà soát, đề xuất danh mục các dự án để kêu gọi xã hội hóa trên cơ sở đảm bảo các quy định sau:

(1) Rà soát đối tượng, điều kiện về đất đai (nguồn gốc, hiện trạng khu đất), các quy hoạch (quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng...) theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020;

(2) Rà soát các đối tượng theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ.

(3) Rà soát điều kiện các dự án xã hội hóa: Dự án phải đáp ứng các điều kiện về tiêu chí, quy mô, diện tích,...theo các quy định của Thủ tướng Chính phủ tại các Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008, Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013, Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về: Loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường (bao gồm lĩnh vực cung cấp nước sạch)...

Kết quả rà soát, đề xuất, đề nghị báo cáo UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt công khai danh mục dự án đầu tư theo quy định, làm cơ sở triển khai thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

3. Đối với dự án sử dụng đất công, tài sản công do đơn vị sự nghiệp công lập quản lý để liên doanh, liên kết, góp vốn thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa:

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ (bao gồm cơ sở cung cấp nước sạch);

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định có liên quan.

Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố căn cứ nhu cầu phát triển của đơn vị, địa phương mình và quy định trên để rà soát, danh mục dự án xã hội hóa, báo cáo UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình UBND tỉnh

xem xét, phê duyệt, công khai danh mục dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa làm cơ sở để triển khai các thủ tục tiếp theo theo quy định.

4. Đối với một số dự án sử dụng đất công để thực hiện dự án xã hội hóa tại các khu vực đô thị, khu vực đông dân cư, có điều kiện thuận lợi để đấu giá quyền sử dụng đất:

Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, giao các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ trì, rà soát. Trường hợp đủ điều kiện để đấu giá quyền sử dụng đất thì ưu tiên lựa chọn hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án xã hội hóa, trường hợp không đủ điều kiện mới thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo các trường hợp nêu trên.

Nếu đủ điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất thì kiến nghị UBND tỉnh đề nghị các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố báo cáo UBND tỉnh, đồng gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và quy định có liên quan.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo về việc thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa – xã hội trên địa bàn tỉnh (đính kèm dự thảo văn bản chỉ đạo./).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng BCĐ PT TDĐKXDĐSV (b/c);
- Các Sở: TC, TP, Y tế, GDĐT, LĐTBXH, TNMT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, QL.N.

GIÁM ĐỐC



Hồ Văn Hà